

Số: 195 /2017/QĐST- HNGĐ

Ninh Bình, ngày 06 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
C NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 326/2017/TLST-HNGĐ ngày 15/11/2017 giữa:

***Nguyên đơn:** Chị Đỗ Thị Thanh V, sinh năm 1985.

***Bị đơn:** Anh Đinh C, sinh năm 1979.

Đều trú tại: Số nhà 554, đường T, phố L, phường S, thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

- Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. C nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị Thanh V và anh Đinh C.

2. C nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về con chung: Chị Đỗ Thị Thanh V và anh Đinh C đều xác định vợ chồng có hai con chung là cháu Đinh Đ sinh ngày 28/8/2009 và cháu Đinh G sinh ngày 07/4/2012. Chị V và anh C thống nhất thỏa thuận: Chị V nuôi cháu Đinh Đ, anh C nuôi cháu Đinh G. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau, các bên được quyền thăm nom chăm sóc con chung.

b. Về tài sản chung và C nợ chung: Chị V và anh C đều xác định vợ chồng không có tài sản chung, không vay nợ ai nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

c. Về án phí: Chị V và anh C thống nhất thỏa thuận để chị V nộp toàn bộ án phí ly hôn theo quy định pháp luật. Số tiền chị V phải nộp là 150.000^d (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị V đã nộp 300.000^d (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0000783 ngày 14 tháng 11 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình. Chị V được hoàn trả lại 150.000^d (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh NB (1).
- VKSND TP. N (3).
- CCTHADS TP. N (1).
- UBND phường S
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu vp.

Thẩm phán

(đã ký)

Nguyễn Thị Bích Thủy